

SÀI GÒN MỘT NỬA

Hoàng Linh St.



Ba Má tôi gốc là người Lái Thiêu, Bình Dương. Còn tôi thì lại được sanh ra tại nhà thương Từ Dũ, Sài Gòn. Tôi lớn lên và học hành cũng ở cái đất Sài Gòn. Nói dzị thì cũng có nghĩa tôi là baby “Ma de in Sài Gòn” chắc mủm rồi còn gì.

Tôi nhớ hồi đó đi của con gái (bây giờ nhỏ con gái đó là người nhà của tôi), tôi cũng thành thật khai báo cái lý lịch về quê quán của mình y chang như dzị. Nhớ người nhà nghe xong gật gù. Và dường như sực nhớ ra điều gì, nhỏ la lớn lên :

- Ủa! Quê ở Lái Thiêu - Bình Dương hả? Có phải là chỗ người ta bán mít tố nữ dọc đường, mua xong đem dzia nhà, nguyên trái chỉ có một múi hông ?

Tôi nghe xong vừa thấy tức cười mà cũng vừa thấy quê. Nhưng tôi giả bộ bình thường như không có chuyện gì và trả lời với nhỏ là tôi không biết. Bởi vì nhà tôi có ai bán mít bao giờ mà tôi biết trái mít nào một múi hay nhiều múi. Tôi nói tiếp :

- Chắc mấy người bán mít đó không phải là người Bình Dương. Còn anh là “Người đẹp Bình Dương” thứ thiệt. Nếu có bán mít thì sẽ bán trái mít nào cho em có cùi, có múi đầy đủ.

Nói dzị cho vui và để cho câu chuyện thêm dong dài. Chứ thực ra tôi không biết nhiều về quê tôi lắm. Tôi chỉ biết về Lái Thiêu, Bình Dương qua những dịp lễ tết thăm họ hàng, bà con hay đám giỗ ông bà Ngoại tôi thôi.

Tôi lớn lên ở cái đất Sài Gòn vào những năm tháng Sài Gòn chỉ còn lại những gì mà người ta gọi là “tàn dư của chế độ cũ”. Dzị mà tôi đã sống, đã quen và ghiên luôn cái mùi “tàn dư” đó hồi nào không hay. Sống ở quê xa, lâu lâu lại thấy thương, thấy nhớ.

Những ngày đầu sống xa quê đi học. Tôi cảm thấy lạc lõng giữa những con người và giọng nói xa lạ. Tôi đang đứng lớ ngớ thì có nhỏ tóc đen, người nhỏ con đến và làm

quen với tôi. Nhìn điệu bộ và phong cách của nhỏ giống y chang mấy nhỏ bạn thời trung học ở Sài Gòn của tôi quá chừng. Nhưng tôi không chắc ăn lắm cho đến khi nhỏ hỏi tôi:

- Ê ! Mới qua hả ?

Nghe nhỏ kêu tôi bằng “Ê”, tôi mừng hóm luôn vì tôi chắc ăn nhỏ là người Việt Nam và đặc biệt hơn nữa nhỏ là người Sài Gòn chính hiệu. Không ai dùng tiếng “Ê” để kêu người khác nếu không phải là người sống lâu năm ở Sài Gòn. Hỏi ra thì tôi mới biết nhỏ cũng sanh ở Sài Gòn giống tôi. Nhỏ cũng học ở Sài Gòn nhưng sau tôi một lớp.

Nhắc nhỏ này làm tôi nhớ mấy nhỏ khác. Dĩ nhiên là mấy nhỏ cũng sống cùng thời dưới “tàn dư của chế độ cũ” giống tôi. Tôi khoái kiểu nhõng nhẽo của mấy nhỏ. Rất là “thiệt tình”. Khi giận, mấy nhỏ cũng rất dễ thương. Những câu mà mấy nhỏ khi giận mà tôi hay nghe đại loại như vậy :

- Ghét anh ghê hà hay ghét anh quá à.

Không biết là mấy nhỏ giận đến mức nào hay là có giận thiệt hay không. Nhưng chết ở chỗ là cách nói kiểu con gái Sài Gòn của mấy nhỏ, khiến đám con trai tại tôi lúc đó, mới lớn, “mới ra nghề”, cựa” còn yếu nên dễ bị confused.

Những năm cuối cấp 3, vào sáng thứ Bảy và Chúa nhật tôi hay đạp xe đạp ra ngoài trường Tài Chính Kế Toán để luyện thi đại học. Trường nằm trên đường Tôn Đức Thắng (gần xưởng đóng tàu Ba Son cũ).

Để tránh đạp xe đường dài, từ hướng Lăng Ông Bà Chiểu, vừa xuống dốc cầu Bông là tôi quẹo trái qua chợ Đa Kao để bọc tắt qua đường Điện Biên Phủ rồi chạy thẳng qua đường Tôn Đức Thắng. Tôi còn nhớ gần chùa Ngọc Hoàng ở khu chợ Đa Kao có dì Ba bán bún bò Huế rất ngon.

Cuối tuần nào đi học ngang, tôi cũng ghé quán dì Ba ăn một tô trước khi đến trường. Có một lần đi học, quýnh quýng sao đó mà tôi không đem đủ tiền. Ăn xong tô bún rồi tôi mới nhớ. Nhìn tới nhìn lui tôi chẳng có gì đáng giá ngoài cái chiếc xe đạp cà tòn và mấy cuốn tập. Chỉ còn cách là tôi phải thành tâm trình bày hoàn cảnh của tôi cho dì Ba biết. Nghe xong, dì Ba trả lời làm tôi chưng hửng :

- Không sao! Đi học đi con. Lần tới ghé trả cho dì.

Đó là lần đầu tiên và cũng là lần sau cùng tôi có kinh nghiệm ăn thiếu. Tôi rất cảm ơn dì Ba cũng như cảm ơn sự tử tế của một người Sài Gòn. Nhìn cái quán nhỏ tôi đoán dì Ba cũng không khá giả gì cho lắm. Dzię mà, dì sẵn sàng cho tôi mượn lòng tin của dì và không làm khó tôi hôm đó. Mấy lần về Việt Nam, tôi cũng ráng tìm lại quán bún bò Huế của dì nhưng “biết đâu mà tìm”. Vì nhà cửa, hàng quán bây giờ khác ngày xưa quá.

Nhớ lại khoảng thời gian lúc mà “giải phóng mới đó”, đường xá Sài Gòn còn rộng rãi và bình yên lắm. Tôi nhớ có lần tôi với nhỏ bạn cùng lớp, buổi trưa học xong, hai đứa tại tôi đạp xe đạp từ khu Chợ Lớn dzìa nhà.

Đang đạp xe ngon trớn, ngang qua trước cổng của trường Nguyễn Thị Minh Khai (trường Gia Long cũ) thì gió buổi trưa của hàng cây me hai bên đường làm cái nón của nhỏ bạn tôi bay tuốt khỏi đầu, bay lăn lăn là xà trên mặt đường ngược về phía

đằng sau. Tôi chưa kịp quay lại để lượm cái nón thì thấy có một chú chạy xe Honda phía sau đã lượm giùm cái nón chạy lên đưa lại cho tụi tôi rồi. Cầm cái nón trên tay, tôi chưa kịp cảm ơn chú giùm nhỏ bạn tôi thì chú đó đã dọt xe đi mất tiêu từ hồi nào. Người Sài gòn là như dzị đó. Luôn rộng lượng. Thi ơn mà chẳng cần muốn được báo đáp bao giờ.

Tuy nắng nóng nhưng tôi lại khoái những buổi trưa của Sài gòn. Những ai cùng thời với tôi, chắc vẫn còn nhớ chương trình cải lương và giọng nói Sài gòn của xưởng ngôn viên Hữu Vinh trên băng tần FM vào mỗi buổi trưa lúc đó :

- Xin quý vị nghe đài điều chỉnh âm thanh vừa đủ nghe để đảm bảo giờ nghỉ trưa của mọi người.

Sau khi nghe xong câu “thần chú” đầy tình người ấm áp đó, là mắt tôi bắt đầu lim dim và ngủ một lèo mấy tiếng đồng hồ cho tới chiều. Lúc còn ở quê nhà, tôi cứ nghĩ, những câu hò, vọng cổ chỉ để làm cho tôi dễ ngủ giữa cái nắng Sài gòn nóng nực.

Cơm áo gạo tiền ở xứ người làm cho tôi tưởng chừng như mình đã quên, đã gột rửa được những nếp xưa quê cũ. Vậy mà tôi đâu có quên. Lâu lâu đang hút bụi hay dọn dẹp nhà cửa, tôi ngẫu hứng chấp nói ca lại những bài vọng cổ xưa. Nhỏ người nhà nghe xong tùm tùm cười.

Hỏi ra, thì tôi mới biết nhỏ cười vì nhỏ biết là tôi cũng thích cải lương giống nhỏ. Chỉ có điều gu của nhỏ khác gu của tôi. Nhỏ “phái” tuồng cổ, còn tôi thì chỉ “phái” tân cổ giao duyên. Nhất là những câu hò, điệu lý của vùng đất Sài gòn, Nam bộ. Nghe thiệt đã cái lòng, mát cái tai.

- Trên đất giồng mình trông khoai lang
- Trên đất giồng mình trông dưa gang ...
- Hời cô gánh nước bên đàng
- Còn bao là bao gánh nữa
- Để qua là qua gánh giùm
- Tang tình tang tính tình tang
- Tang tình tang tính tình tang

Những buổi trưa Sài gòn vào cái thời “ăn độn bo bo”, điện có “bữa đực bữa cái” đối với riêng tôi là những khoảng thời gian bình an và đẹp. Tôi còn nhớ con hẻm nhà tôi lúc đó, buổi trưa thỉnh thoảng mới nghe có tiếng xe chạy ngang qua. Lâu lâu lại nghe những tiếng rao thánh thót. Không ồn ào, náo loạn giống kiểu rao của “bánh mì Sài gòn” hay “cân sức khỏe” um xùm ở thời buổi bây giờ.

Hồi lúc đó, người Sài gòn có kiểu rao nuốt chữ rất lạ và hay. Cách rao nuốt chữ giống như cách phát âm âm “shwa” trong tiếng Anh dzị. Tôi còn nhớ như in cứ khoảng chừng 2 giờ trưa, ngày nào cũng vậy, có một chị gánh nôi chè đậu đen đi bán ngang nhà tôi. Tiếng rao của chị nghe thiệt hay, thiệt ngọt ngào.

Xa quê hơn hai chục năm rồi mà lâu lâu tôi vẫn nhớ. Thay vì chị rao “ai ăn chè đậu đen hong” thì chị chỉ rao đúng có một chữ “đen” một. Chữ “đen” của chị kéo dài thòn lòn ở đầu hơi, ngọt mượt và cao chót vót. Hay nhất là khi chị nhỏ hột tiếng rao của chị. Rất nhẹ nhàng và điệu nghệ khi xuống hơi. Nghe thật là ấm áp, mời mọc người mua giữa những buổi trưa yên bình.

Nghe chị rao hay, tôi cũng có lần bắt chước chị tập rao thử. Nếu mãn được thì ít ra tôi cũng biết rao, coi như thêm chút xíu “dốn” lặn lửng phòng khi bắt trặc. Dĩ nhiên là tôi tập ở nhà một mình và lúc ở nhà tôi không có ai. Nói thiệt, không phải là tôi khiêm nhường. Sau vài lần thử giọng, tôi từ bỏ ngay và không còn dám nghĩ những công việc mưu sinh gì mà cần phải có hay nhờ vào tiếng rao.

Sài gòn của tôi là dzị. Có biết bao nhiêu là chuyện, kỷ niệm về Sài gòn dưới tàn dư của chế độ cũ để kể, để nhắc tới và để nhớ về.

Lần về Việt nam gần đây, trên đường ra thăm vợ chồng người bạn có công ty gần đường Nguyễn Huệ. Thấy còn sớm, tôi nhờ chú xe ôm chở tôi đi lòng vòng Sài gòn. Gần đến, theo yêu cầu của tôi, chú xe ôm thả tôi xuống đầu đường Nguyễn Huệ (gần rạp chiếu phim Rex cũ) mà người ta gọi là “ phố ” đi bộ bây giờ. Nghe thiệt lạ lắm.

Người Sài gòn đâu có ai dùng chữ phố bao giờ. Tôi thả bộ dọc theo con đường Nguyễn Huệ. Xung quanh tôi toàn những âm thanh, từ ngữ nghe xa lạ. Tôi người Sài gòn ở xa, đang lang thang đi tìm người Sài gòn ở lại nhưng thật khó mà tìm. Sài gòn của tôi vẫn còn đây, nhưng dường như đã mất đi một nửa.

Hoàng Linh St.